



LIÊN HIỆP CÁC HỘI UNESCO VIỆT NAM

# TYPICAL FACE OF GLOBAL INTEGRATION



GƯƠNG MẶT  
TIÊU BIỂU

HỘI NHẬP TOÀN CẦU



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

# PGS.TS HỒ SĨ GIAO

## *Một người thầy tâm huyết và đầy nghị lực*



*Là một nhà nghiên cứu khoa học, nhà giáo ưu tú và là một người thầy của những người thầy dù dát những thế hệ tương lai đi đến thành công trên con đường sự nghiệp. Mặc dù tuổi đã cao, tuổi mà “xưa nay hiếm” nhưng ông vẫn miệt mài làm việc để để lại những giá trị khoa học công hiến cho đời. Với ông thì theo đuổi đam mê không cần biết đến tuổi tác. Người thầy đáng kính phục đó không phải ai khác chính là PGS.TS Hồ Sĩ Giao.*

### Những nỗ lực làm việc không mệt mỏi

PGS.TS Hồ Sĩ Giao sinh ngày 22 tháng 6 năm 1938 tại xã Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An trong một gia đình giàu truyền thống cách mạng. Nhà nghèo, đồng anh em, lại là con cả trong gia đình nên ông đã ý thức được trách nhiệm và tự hun đúc cho mình ý chí kiên định hiếm ai có được.

Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có điều kiện học tập như bạn bè. Nhưng với tinh thần ham học hỏi theo định hướng tri thức cùng sự tự lập cao. Năm 1956, ông đã được tham gia khóa học Sơ cấp Địa chất của Bộ Công nghiệp. Năm 1957-1961, đánh dấu bước ngoặt thành công đầu tiên trong cuộc đời ông. Tính chất công việc thì vất vả, vốn kiến thức còn bị hạn chế nhưng với niềm đam mê cháy bỏng trong trái tim của một con người giàu nghị lực. Ông cùng các đồng nghiệp của mình, được sự giúp đỡ của chuyên gia Liên Xô đã đặt nền móng cho địa chất mỏ ngành Than Việt Nam. Khi đó, bộ tài liệu địa chất và các bản đồ lô via vùng than Hòn Gai, Cẩm Phả, Uông Bí - Mạo Khê đã ra đời. Đó là thành quả lao động trí óc đầu tiên góp phần đáng kể cho sự phục hồi sản xuất của ngành Than những năm đầu vừa giành lại từ tay Thực dân Pháp.

Năm 1962, với sự nỗ lực của mình ông thi và đỗ vào Khoa Mỏ trường Đại học Bách Khoa.

Năm 1966, ông tốt nghiệp với tấm bằng loại ưu và bước chân vào nghề giảng dạy. Đó là dấu mốc khởi đầu cho sự nghiệp của một nhà giáo, một nhà khoa học tâm huyết.

Vạn sự khởi đầu nan. Tháng 11 năm 1966, Khoa Mỏ được tách ra khỏi trường ĐH Bách Khoa Hà Nội và trở thành trường ĐH Mỏ - Địa Chất Hà Nội, đồng thời bộ môn chuyên ngành Khai thác mỏ Lộ thiên cũng được thành lập. Khi đó ông là một trong những giảng viên đầu tiên của môn học này. Đây là thời kỳ cực kỳ khó khăn không chỉ đối với các cán bộ giảng viên trẻ như ông mà còn đối với sinh viên cũ, mới trong trường. Thời kỳ sơ tán đó, ông cùng các học trò ở nhờ nhà dân, lớp học, bàn ghế tự dựng bằng tre nứa kiếm trên rừng, ăn uống kham khổ nhưng không làm nhụt đi ý chí và tâm huyết của ông. Hàng đêm, ông vẫn miệt mài bên ngọn đèn dầu “đánh vật” với từng câu, từng chữ trên cơ sở tham khảo các giáo trình sẵn có của trường ĐH Mỏ Matxcova, trường ĐH Mỏ Leningrat và các tài liệu khác hoàn toàn bằng Tiếng Nga để biên soạn cho kịp những bài giảng ngày mai.

Nhận thức rằng nghiên cứu khoa học phải gắn liền với nhu cầu thực tiễn. Sau ngày Giải phóng Miền Nam, cả nước như một công trường xây dựng khổng lồ. Nhận thấy nhu cầu về vật liệu xây dựng trong đó có đá vôi là rất



*PGS.TS Hồ Sĩ Giao tham gia Đoàn cán bộ của Bộ TNMT làm việc tại Liên bang Nga (12-2012)*

lớn, trong khi trên thị trường sách báo không hề có một tài liệu (tiếng Việt) nào viết về vấn đề này. Ông đã dày công nghiên cứu, thu thập tài liệu trong và ngoài nước, biên soạn và xuất bản các cuốn: *Kỹ thuật khai thác đá vôi* - NXB Công nhân kỹ thuật (1981), *Cơ sở công nghệ khai thác đá* - NXB Giáo dục (1996), *Khai thác mỏ vật liệu xây dựng* - NXB Giáo dục (1997), *Thiết kế mỏ lộ thiên* - NXB Giáo dục (1999). Cho tới ngày nay, các cuốn sách này của ông vẫn còn là tài liệu Tiếng Việt duy nhất sử dụng tại các cơ quan nghiên cứu, thiết kế, quản lý, giảng dạy,... trong lĩnh vực hoạt động khoáng sản.

Ngoài vấn đề khai thác vật liệu xây dựng thì “*Khai thác xuống sâu dưới mức thoát nước tự chảy*” là một vấn đề khó khăn của hầu hết các mỏ lộ thiên trong ngành Mỏ. Ở những năm 80 của thế kỷ trước, từ kết quả hoạt động thực tiễn trên các mỏ than lộ thiên Cọc Sáu, Hà Tu,... (Quảng Ninh) ông đã xây dựng cơ sở khoa học và lý thuyết cho “*Công nghệ khai thác xuống sâu bằng đáy mỏ 2 cấp*” và đã được áp dụng rộng rãi trên hầu hết các mỏ lộ thiên cho tới ngày nay (Với công trình nghiên cứu này, ông nhận được giải thưởng Lao động sáng tạo của TCD VN).

Sau thời kỳ mở cửa, nhiều cán bộ quản lý của ngành Than (nay là Vinacomin) được đi tham quan ở một số nước có nền công nghiệp mỏ phát triển như Canada, Mỹ, Australia,... Dựa vào kinh nghiệm nghề nghiệp kết hợp với

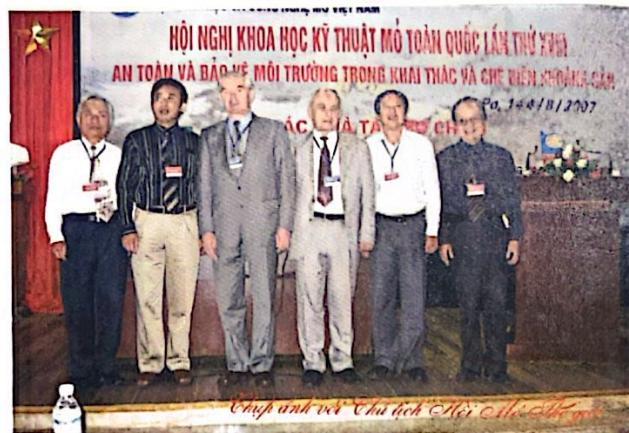
nghiên cứu tài liệu, ông đã xây dựng cơ sở khoa học và lý thuyết cho “Công nghệ khai thác với góc nghiêng bờ công tác lớn”. Công nghệ khai thác này hiện đang được thiết kế áp dụng cho hầu hết các mỏ lộ thiên trong nước cũng như được đưa vào giáo trình giảng dạy cho sinh viên ngành Mỏ ở trường Đại học.

#### **Mong muốn được chia sẻ và niềm tin vào giới trẻ**

Trong điều kiện khoa học và công nghệ phát triển như hiện nay, ông chia sẻ: “*Lớp trẻ luôn có thể mạnh là sáng tạo trong công việc, tiếp thu nhanh và nhạy cảm với cái mới, họ sẽ làm được những điều mà các thế hệ đi trước chưa làm được*”. Với lối suy nghĩ đó, cùng kinh nghiệm sống và nghề nghiệp, ông đã tận tình giúp đỡ các thầy giáo trẻ trong bộ môn định hướng chuyên sâu, nghiên cứu theo sở trường của từng cá nhân,... Tự hào thay trong số những cán bộ trẻ được ông trực tiếp đào tạo và giúp đỡ có những người đã phát triển vững vàng như PGS.TS Bùi Xuân Nam (34 tuổi đạt học hàm PGS, 38 tuổi được đề bạt Phó Hiệu trưởng ĐH), TS Mai Thế Toản (38 tuổi được đề bạt Phó Cục trưởng Cục Thẩm định và Đánh giá Tác động môi trường - Bộ Tài nguyên & Môi trường), PGS.TS Vũ Đình Hiếu (Phó CN Bộ môn Khai thác mỏ Lộ thiên), TS Lưu Văn Thực (Phó Viện trưởng Viện Khoa học & Công nghệ Mỏ), TS Nguyễn Xuân Quang (Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Môi trường - Bộ Tài nguyên & Môi trường),...



*PGS.TS Hồ Sĩ Giao đi khảo sát thực địa Dự án Khai thác quặng sắt mỏ Sàng Thần, Hà Giang*



*PGS.TS Hồ Sỹ Giao đi khảo sát thực địa Dự án Khai thác quặng sắt mỏ Sàng Thần, Hà Giang*

### Cả cuộc đời sống vì niềm đam mê nghề nghiệp

Bước sang tuổi 80, tuổi của “xưa nay hiếm” nhưng trong ông vẫn nồng nàn một tình yêu nghề nghiệp. Ngoài việc đảm nhiệm Tổng biên tập Tạp chí Công nghiệp Mỏ và website: www.vinamin.vn của Hội Khoa học & Công nghệ Mỏ Việt Nam, ông vẫn tham gia dạy Cao học, hướng dẫn Cao học và Nghiên cứu sinh, tham gia các Hội đồng Khoa học Xét duyệt, thẩm định các dự án lớn trong hoạt động khoáng sản

của Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sau ngày về hưu, để chia sẻ với lớp trẻ những hiểu biết, những trải nghiệm nghề nghiệp của mình. Ông đã viết thêm được 5 giáo trình và 4 quyển sách chuyên khảo do các nhà xuất bản Bách khoa, Khoa học tự nhiên và Công nghệ, Khoa học và Kỹ thuật phát hành, dùng cho học tập và nghiên cứu, thuộc lĩnh vực Khoa học - Công nghệ Khai thác mỏ.

### Với những đóng góp quý báu đó. Ông đã nhận được nhiều danh hiệu và giải thưởng danh giá:

- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Nhì (NQ số 711KT/HDNN 13/8/1985)
- Danh hiệu “Nhà giáo Uu tú” (số 1642 QĐ/CTN, 17/11/2008)
- Bằng khen của Tổng Công Đoàn Việt Nam (18/12/1984).
- Bằng khen của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật VN (số 1644/QĐ-LHHKT, 30/11/2006)
- Bằng khen của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật VN (số 695/QĐ-LHHKT, 5/10/2015)
- Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội (585/BK, 20/11/1985)
- Huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Công Đoàn LĐ VN (1984)
- Huy hiệu Thợ mỏ vẻ vang của Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (2015)
- Huy chương Vì Sự nghiệp Giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo (QĐ 71060/GD-ĐT)
- Huy chương Vì Sự nghiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật VN (2006)
- Danh hiệu: Trí thức Khoa học và Công nghệ tiêu biểu của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam năm 2015